

Bản án số: 17 /2017/HSST
Ngày 27 tháng 10 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ, TỈNH CAO BẰNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nông Thị Bằng**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Lương văn Phúc,
 - + Ông Thạch văn Phong
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đinh Hữu Tuyên**- Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà tham gia phiên tòa:* Ông **Nông Vũ Hiệp**.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phục Hoà, Cao bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2017/HSST ngày 11/10/2017 đối với bị cáo:

- **Hoàng văn S** - Sinh ngày 10/4/1966
Nơi đăng ký NKTT : Xóm P ,Thị trấn T, Phục Hòa,Cao Bằng
Chỗ ở hiện nay:Xóm P, thị trấn T ,Phục Hòa ,Cao Bằng
Dân tộc: Nùng; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 2/10
Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Hoàng Văn T - sinh năm 1937;
Con bà:Âu Thị T (Đã chết)
Vợ Mạc Thị V - Sinh 1972
Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 1992
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 18/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 18/7/2017, Hoàng Văn S gọi điện thoại cho một người tên là H hỏi mua 04 gói Heroine đem về sử dụng cho bản thân .Sau khi liên lạc xong S đi xe máy đến chỗ hẹn. Khi gặp H, S đưa tiền cho H 1.200.000 đ, H cầm lấy tiền và đưa cho S 04 cục Heroine gói bằng túi ni lông màu xanh, bên ngoài gói bằng bìa cát tông màu nâu xám rồi đi xe máy về luôn. Khi đến đoạn đường gần sân bóng thuộc địa phận xóm B, thị trấn T thì bị lực lượng liên ngành Đoàn biên

phòng cửa khẩu quốc tế T, Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng đưa về Đoàn biên phòng để xử lý .

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Phục Hòa tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn S có trọng lượng tịnh là 1,0366g.

Tại bản kết luận giám định số 141/GĐMT ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao bằng xác định: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định vụ Hoàng Văn S là chất ma túy, loại ma túy Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 15/KSĐT - MT ngày 09/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa vẫn giữ quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7; điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hoàng văn S từ 24 đến 30 tháng tù

Về vật chứng vụ án: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của bị cáo được chứng minh bởi các chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đoàn biên Phòng Cửa khẩu Quốc Tế T lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 18/7/2017 (Bút lục 01,02).

- Biên bản niêm phong vật chứng (Bút lục 03).

- Bản kết luận giám định số 141/GĐMT ngày 02/8/2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. .

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ 20 phút ngày 18/7 /2017 tại địa phận xóm B, thị trấn H ,Hoàng Văn S đã có hành vi mua 04 cục Heroine có trọng lượng là 1,0366g với mục đích mang về sử dụng cho bản thân .

Vì vậy, bị cáo đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của vụ án thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước ta. Tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy Hội đồng xét xử phải áp dụng một mức án tương xứng với hành vi và phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo Hoàng văn S là người có sức khỏe, có nhận thức pháp luật và xã hội nhất định, tuy nhiên do lười lao động, thiếu ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật, thiếu sự rèn luyện, tu dưỡng bản thân nên đã mắc nghiện ma túy từ năm 1998, đã được đi cai nghiện 01 lần nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy nên thường xuyên mua ma túy về sử dụng . Do vậy, bị cáo phải chịu sự trừng trị của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Hoàng Văn S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

- Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận và ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 .

[6] Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì mức hình phạt tù từ 02 đến 07 năm là cao hơn so với mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm quy định tại Khoản 1 Điều 249 (tội Tàng trữ trái phép chất ma túy) của Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA bàn phím cơ có số IMEL: 356879073257245 đã qua sử dụng của Bị cáo được liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

[8]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn S** phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194, điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao; Khoản 3 Điều 7, điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: **Hoàng Văn S 02 (hai)** năm tù. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 18/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, Khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu hóa giá phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA có số IMEL:356879073257245.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 cùng danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của UBTVQH khóa 14.

Bị cáo Hoàng văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKS huyện;
- CCTHADS huyện;
- CA Huyện;
- Bị cáo;
- THAHS(2);
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thị Bằng